

BẢN THUYẾT MINH

**Dự thảo Quyết định quy định mức thu phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh,
công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Ngày 06/12/2024, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND quy định về phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh. Trong đó, Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh quy định: “*Mức thu phí cụ thể cho từng di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định*”.

2. Cơ sở thực tiễn

Việc ban hành Quyết định quy định mức thu phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước kịp thời, đảm bảo việc thu phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh đúng quy định.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Quy định việc thu phí nhằm đảm bảo nguồn thu theo quy định, hỗ trợ một phần cho công tác quản lý và chi phí phục vụ khách tham quan; đồng thời, thực hiện nhiệm vụ được giao tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh.

Quyết định là cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý, khai thác di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh triển khai việc thu, nộp, quản lý và sử dụng nguồn thu phí phục vụ cho hoạt động của đơn vị theo đúng quy định của pháp luật.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Bảo đảm phù hợp với quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Bảo đảm tính hợp lý, nâng cao tính hiệu quả, khả thi, tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng thu phí tham quan trong thực tiễn.

III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức thu phí tham quan Di tích quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam và Vườn Quốc gia Bù Gia Mập.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Đối tượng nộp phí: Khách tham quan là người Việt Nam và người nước ngoài tham quan tại Di tích quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam và Vườn Quốc gia Bù Gia Mập.

- Đối tượng thu phí: Các cơ quan, tổ chức được cấp thuận quyền giao trực tiếp quản lý Di tích quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam và Vườn Quốc gia Bù Gia Mập.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Quyết định gồm phần căn cứ pháp lý và 04 điều.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo

Nội dung cơ bản như sau:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng
- Điều 2: Quy định mức thu phí tham quan cụ thể cho từng di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
- Điều 3: Quy định về chế độ miễn, giảm phí tham quan.
- Điều 4: Quy định về trách nhiệm thi hành, hiệu lực thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. THUYẾT MINH MỨC THU PHÍ THAM QUAN

Stt	Quy định tại Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND	Quy định tại dự thảo Quyết định	So sánh quy định tại Quyết	Cơ sở đề xuất	Ghi chú
-----	--	---------------------------------	----------------------------	---------------	---------

			định số 28/2019/QĐ- UBND		
1	Điều 2. Mức thu phí a) Người từ đủ 16 tuổi trở lên: Từ 20.000 đồng/người/lượt đến 50.000 đồng/người/lượt. b) Trẻ em từ đủ 06 tuổi đến dưới 16 tuổi: Từ 10.000 đồng/người/lượt đến 25.000 đồng/người/lượt.	Khoản 1 Điều 2. a) Di tích Quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (Căn cứ Tà Thiết): - Người từ đủ 16 tuổi trở lên 20.000đ/người/lượt; - Trẻ em từ đủ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi 10.000đ/người/lượt. b) Vườn Quốc gia Bù Gia Mập: - Người từ đủ 16 tuổi trở lên 50.000đ/người/lượt; - Trẻ em từ đủ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi 25.000đ/người/lượt.	Khoản 3 Điều 1: a) Di tích Quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (Tà Thiết): - Trẻ em cao từ 1,3m trở lên và người lớn: 20.000 đồng/lượt/khách. - Trẻ em cao từ 01m đến dưới 1,3m: 10.000 đồng/lượt/khách. b) Vườn Quốc gia Bù Gia Mập: - Trẻ em cao từ 1,3m trở lên và người lớn: 50.000 đồng/lượt/khách. - Trẻ em cao từ 01m đến dưới 1,3m: 25.000 đồng/lượt/khách.	- Mức thu phí tham quan phù hợp với quy định Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh; - Mức thu phí dựa trên cơ sở đề xuất của đơn vị được giao quản lý di tích, danh lam thắng cảnh. - Mức thu phí tham quan không thay đổi so với mức thu phí quy định tại Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh.	

2	Điều 3. Đối tượng được miễn, giảm phí thăm quan 1. Miễn phí thăm quan a) Người khuyết tật đặc biệt nặng quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật. b) Trẻ em dưới 06 tuổi. 2. Giảm 50% phí thăm quan a) Người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa: - Nhân dân ở các xã đặc biệt khó khăn, miền núi theo quy định của Chính phủ. - Người có công với cách mạng: Cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ “tiền khởi nghĩa”, thân nhân liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh; người được chăm sóc tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương, bệnh	Điều 3. Chế độ miễn, giảm Chế độ miễn, giảm phí tham quan thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND Ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh quy định phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước		Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh	

	binh và người có công; - Người khuyết tật nặng quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; các đối tượng được chăm sóc tại cơ sở bảo trợ xã hội; học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú. b) Người thuộc hộ nghèo. c) Người cao tuổi quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi. d) Học sinh, sinh viên (khi thăm quan bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa) quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục. 3. Đối với người thuộc diện hưởng từ hai trường hợp ưu đãi trở lên quy định tại khoản 2 Điều này thì chỉ giảm 50% mức phí thăm quan.				
--	---	--	--	--	--